

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HÒA THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2023/HSST
Ngày: 23-3-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH,
TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Hồng Thúy Liễu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Thạch.

2. Bà Đỗ Thị Mỹ Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Sử Ngọc Quân – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Đặng Quốc Sĩ – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 09/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Minh Đ** (tên gọi khác: Phạm Minh Đ1), sinh năm 1992, tại tỉnh An Giang; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp B, xã M, thành phố L, tỉnh An Giang; nơi cư trú hiện nay: ấp G, xã T, thị xã H, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Minh Đ2 (đã chết) và bà Lê Thị T; vợ, con: chưa có; tiền án: không có; tiền sự: không có.

Nhân thân:

- Ngày 12/01/2006, bị Ủy ban nhân dân thành phố L, tỉnh An Giang đưa vào Trường giáo dưỡng thời gian 24 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 18/01/2008 chấp hành xong.

- Ngày 13/3/2009, bị Ủy ban nhân dân thành phố L đưa vào Trường giáo dưỡng thời gian 02 năm về hành vi “Trộm cắp tài sản”, chưa chấp hành quyết định.

- Ngày 30/9/2009, bị Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh An Giang xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” và “Hủy hoại tài sản”, ngày 26/11/2010 chấp hành xong án phạt tù, tháng 9/2016 đã nộp án phí (đã xóa án tích).

- Ngày 14/6/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh An Giang xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 16/7/2012 chấp hành xong án phạt tù, tháng 12/2011 đã nộp án phí (đã xóa án tích).

- Ngày 16/4/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh An Giang xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 07/01/2015 chấp hành xong án phạt tù, ngày 22/01/2015 đã nộp án phí (đã xóa án tích).

- Ngày 01/3/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh An Giang tuyên phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 28/01/2019 chấp hành xong án phạt tù, tháng 8/2017 đã nộp án phí (đã xóa án tích).

- Ngày 27/5/2021, bị Công an phường L, thị xã H xử phạt 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, đã nộp phạt ngày 15/6/2021.

- Ngày 19/4/2022, bị Tòa án nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 03 tháng tù. Bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam Bến Giá theo Quyết định thi hành án số 125/QĐ ngày 25/5/2022 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 29/9/2021.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- **Bị hại:** Chị **Nguyễn Thị Tú L**, sinh năm 1981; địa chỉ: số nhà 26, đường X, khu phố Y, phường Z, thị xã H, tỉnh Tây Ninh (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ ngày 26/5/2021, do không có tiền tiêu xài, bị cáo Đ cùng một người bạn tên K (không rõ họ tên, địa chỉ) cùng nhau bàn bạc đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài. K điều khiển xe mô tô loại Wave màu xanh (không nhớ biển số) chở bị cáo Đ đi đến trước Đại lý vé số K tại số nhà 26, đường X, khu phố Y, phường Z, thị xã H, tỉnh Tây Ninh do chị Nguyễn Thị Tú L, sinh năm 1981 làm chủ, bị cáo Đ xuống xe và kêu K chạy đi nơi khác chờ, rồi bị cáo Đ lén lút trèo qua cửa sổ thông gió bên hông nhà và đột nhập vào bên trong Đại lý vé số K, lấy trộm 10.880 tờ vé số để trong khay, gồm: 1.030 vé đài Đồng Nai và 300 vé đài Sóc Trăng mở thưởng cùng ngày 26/5/2021; 2.783 vé đài Tây Ninh và 1.826 vé đài Bình Thuận mở thưởng cùng ngày 27/5/2021; 4.400 vé đài Vĩnh Long mở thưởng ngày 28/5/2021 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung S7 màu hồng của chị L, rồi trèo theo đường cũ thoát ra ngoài. Sau đó, bị cáo Đ điện thoại kêu K đến đón chờ xuống khu vực ngã ba Giang Tân thuộc ấp Long Bình, xã Long Thành Nam, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh và đón xe đến quận Bình Tân, Thành Phố Hồ Chí Minh rồi đem vé số trộm được đi bán dạo được 80 tờ với số tiền 800.000 đồng, vé số còn lại không bán được và do tình hình dịch bệnh Covid 19 nên bị cáo Đ không dò số xem có trúng hay

không mà vứt bỏ vào thùng rác ven đường. Cơ quan điều tra Công an thị xã Hòa Thành đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra Quyết định truy nã đối với bị cáo Đ.

Đến ngày 29/9/2021, bị cáo Đ thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại phường Đ, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị bắt quả tang. Quá trình điều tra, bị cáo Đ khai gian dối tên mình là Phạm Minh Đ1, sinh năm 1992, sống lang thang nên Tòa án nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt Phạm Minh Đ1 mức án 02 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam Bến Giá - Bộ Công an. Qua giám định đường vân, xác định Phạm Minh Đ và Phạm Minh Đ1 là cùng một người nên Cơ quan điều tra Công an thị xã Hòa Thành đã tiến hành đình nã, phục hồi điều tra vụ án, bị can theo quy định.

Tại Kết luận giám định số 742/KL-KTHS ngày 31/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Dấu vết đường vân thu tại hiện trường với dấu vân tay ngón giữa trái in trên chỉ bản họ tên PHẠM MINH Đ, sinh năm 1992, nơi ĐKTT: xã Mỹ Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang là của cùng một người.

Tại Kết luận giám định số 930/KL-KTHS ngày 08/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Dấu vân tay trên Danh CHỈ BẢN họ tên PHẠM MINH Đ, sinh năm 1992, nơi ĐKTT: xã M, thành phố L, tỉnh An Giang, lập ngày 25/5/2021 với dấu vân tay trên CHỈ BẢN số 163/CQ.CSĐT họ tên PHẠM MINH Đ1, sinh năm 1992, nơi ĐKTT: không nơi đăng ký hộ khẩu thường trú là của cùng một người.

Tại Kết luận định giá tài sản số 28/KLĐG-TTHS, ngày 02/6/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thị xã Hòa Thành, kết luận: 10.880 tờ vé số mệnh giá 10.000 đồng, trị giá 108.800.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 39/KLĐG-TTHS, ngày 06/9/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thị xã Hòa Thành, kết luận: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung S7, màu hồng, tình trạng đã qua sử dụng, trị giá 1.000.000 đồng.

Tổng tài sản chiếm đoạt trị giá 109.800.000 đồng.

Tại Cáo trạng số: 10/CT-VKSHT ngày 02 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Phạm Minh Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phạm Minh Đ về tội “Trộm cắp tài sản”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Minh Đ mức án từ 04 năm đến 05 năm tù. Áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt chung cho bị cáo. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường thiệt hại cho bị hại Nguyễn Thị Tú L số tiền 109.800.000 đồng.

Lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa: Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo một cơ hội cuối cùng để sửa chữa sai lầm và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Hòa Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định, kết luận định giá, lời khai của bị hại cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: Vào lúc 03 giờ ngày 26/5/2021, tại Đại lý vé số K thuộc nhà số 26, đường X, khu phố Y, phường Z, thị xã H, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Đ có hành vi lén lút lấy trộm 10.880 tờ vé số và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung S7 của chị Nguyễn Thị Tú L, tổng tài sản chiếm đoạt trị giá 109.800.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành truy tố bị cáo Đ về tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết định khung là *“Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng”* theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo Đ là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần phải có một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Khi quyết định hình phạt có xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng đối với bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Đ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo có nhân thân xấu và đang chấp hành án phạt tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2022/HSST ngày 19/4/2022 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Do đó, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành đề nghị là có căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét. Đồng thời, áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt với mức hình phạt 02 năm 03 tháng tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2022/HSST ngày 19/4/2022 của Tòa án nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh để ấn định hình phạt chung đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo Đ không có tài sản nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại số tiền 109.800.000 đồng. Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại. Do đó, buộc bị cáo Đ phải bồi thường thiệt hại cho chị L số tiền là 109.800.000 đồng.

[7] Đối với người có tên K do chưa xác định được nhân thân, địa chỉ cụ thể, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[8] Về án phí: Bị cáo Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Minh Đ (tên gọi khác: Phạm Minh Đ1) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phạm Minh Đ (tên gọi khác: Phạm Minh Đ1) **04 (bốn) năm tù.**

Áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt 02 năm 03 tháng tù của Bản án hình sự sơ thẩm số: 47/2022/HSST ngày 19/4/2022 của Tòa án nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là: **06 (sáu) năm 03 (ba) tháng tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 29/9/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 589 của Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo Phạm Minh Đ có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho chị Nguyễn Thị Tú L số tiền 109.800.000 đồng (một trăm lẻ chín triệu tám trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Về án phí: Bị cáo Phạm Minh Đ phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 5.490.000 đồng (năm triệu bốn trăm chín mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Hòa Thành;
- Chi cục THADS thị xã Hòa Thành;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Phạm Hồng Thúy Liễu